

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thành lập Ban chỉ đạo công tác Bồi dưỡng thường xuyên
Năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MN THỐNG NHẤT

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình BDTX giáo viên mầm non;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường mầm non Thống Nhất;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Ban chỉ đạo công tác công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025 gồm các ông (bà) có tên sau:

- | | | |
|----------------------------|------------------------------------|--------------|
| 1. Bà: Vũ Thị Thu Thủy | - Hiệu trưởng trường MN Thống Nhất | - Trưởng ban |
| 2. Bà: Đỗ Thị Thu Quyên | - PHT - Chủ tịch công đoàn trường | - Phó ban |
| 3. Bà: Đinh Thị Thu Trang | - Phó hiệu trưởng | - Ủy viên |
| 4. Bà: Đỗ Thị Thu Hà | - Tổ trưởng CM tổ Mẫu giáo 5 tuổi | - Ủy viên |
| 5. Bà: Đoàn Thị Minh Thảo | - Tổ trưởng CM tổ Mẫu giáo 4 tuổi | - Ủy viên |
| 6. Bà: Nguyễn Thị Ngọc Lan | - Tổ trưởng CM tổ Mẫu giáo 3 tuổi | - Ủy viên |
| 7. Bà: Hoàng Thu Hương | - Tổ trưởng CM tổ Nhà trẻ | - Ủy viên |

Điều 2: Ban chỉ đạo có nhiệm vụ xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch BDTX năm học 2024-2025. Các thành viên của Ban chỉ đạo do trưởng ban phân công cụ thể.

Ban chỉ đạo hoạt động theo quy chế kiêm nhiệm và tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3: Các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VP

TM. BAN CHỈ ĐẠO
HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Thu Thủy

KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế BDTX GV, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình BDTX giáo viên mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 563 /KH-GDMN ngày 15/08/2024 của Phòng Giáo dục Đào tạo TP Nam Định kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025.

Trường mầm non Thống Nhất lập kế hoạch tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho tất cả giáo viên trong nhà trường năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Thuận lợi:

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo chỉ đạo của Phòng giáo dục đào tạo Thành phố, tổ mầm non về chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức các lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất chính trị, nghiệp vụ chuyên môn.

BGH nhà trường luôn quan tâm, động viên, đầu tư CSVC, tạo điều kiện về thời gian để giáo viên tập trung nghiên cứu, tham gia tự học tập BDTX.

Có đủ tài liệu và phương tiện giúp cho giáo viên tham gia học BDTX. 100% giáo viên được tham gia đầy đủ các buổi tập huấn nội dung bồi dưỡng về công tác

chính trị, tư tưởng, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, bồi dưỡng về các văn bản mới, luật giáo dục, chuyên đề... đáp ứng công tác CSGD trẻ Miền non.

Đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt tình, năng động, sáng tạo, tâm huyết với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Giáo viên có ý thức và tinh thần tự học, tự bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sư phạm và chuyên môn nghiệp vụ. Tích cực tự nghiên cứu và thu hoạch modul.

100% các lớp, các phòng ban được trang bị hệ thống máy tính và được phủ sóng mạng Internet.

2. Khó khăn:

Thời gian làm việc tại trường của GVMN công việc tương đối áp lực, vất vả, giáo viên phải liên tục bám sát trẻ để chăm sóc nuôi dưỡng trẻ đảm bảo an toàn, thời gian BDTX kéo dài, tập trung còn hạn chế nên quá trình bồi dưỡng thường xuyên còn gặp khó khăn.

Trường có 2 cơ sở nên việc học tập, bồi dưỡng, nghiên cứu tập trung còn gặp nhiều khó khăn. Chính vì vậy nhà trường phải tổ chức cho giáo viên học tập ngoài giờ.

Việc tìm hiểu và nghiên cứu các công văn, chỉ thị của cấp trên của một số giáo viên còn chưa sâu.

Giáo viên trẻ trong độ tuổi sinh đẻ nhiều nên ảnh hưởng tới quá trình BDTX liên tục trong năm.

3. Biên chế đội ngũ trong năm

Tổng số: 59 đ/c CBGV, NV (Biên chế 38 đ/c; 01 GV hợp đồng, 20 NV Hợp đồng)

- Ban giám hiệu: 03 đ/c (01 Hiệu trưởng, 02 Hiệu phó) , Kế toán: 01

- Giáo viên: 35 đ/c. Nhân viên (dinh dưỡng, vệ sinh): 13 đ/c. Bảo vệ: 05 đ/c, NVPV: 02 đ/c

- Trình độ chuyên môn của CB, GV: Thạc sĩ: 01; Đại học: 32 đ/c, CĐ: 03 đ/c

Trong đó có 92.5% CBGV đạt trình độ trên chuẩn.

II. MỤC ĐÍCH :

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của vị trí việc làm đối với GV, CBQL; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của GV, CBQL; nâng cao mức độ đáp ứng của GV, CBQL theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non.

- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của GV, CBQL; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX GV, CBQL của cơ sở giáo dục mầm non, Phòng GDĐT.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ LOẠI HÌNH TỔ CHỨC

a) Phương pháp

Thực hiện bồi dưỡng bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của GV, CBQL; tăng cường thực hành, thảo luận, trao đổi, chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa báo cáo viên với GV và CBQL, giữa GV với GV và giữa các CBQL.

b) Loại hình tổ chức BDTX: tập trung, bán tập trung.

c) Báo cáo viên: Là chuyên gia, CBQL nhà trường, GV cốt cán đảm bảo theo các điều kiện theo tiêu chuẩn qui định.

IV. NỘI DUNG BỒI DƯỠNG

1. Xây dựng nội dung chương trình BDTX năm học 2024-2025

** Gồm 120 tiết, được chia làm 3 nội dung cụ thể:*

2.1. Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học, thời lượng 40 tiết (chương trình 1);

2.2. Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học, thời lượng 40 tiết (chương trình 2);

2.3. Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên, thời lượng 40 tiết (chương trình 3).

Với nội dung chương trình bồi dưỡng 3, nhà trường, các tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên đăng ký các mô đun kiến thức theo hướng dẫn của Phòng GD-ĐT; phối hợp với các cơ sở bồi dưỡng thường xuyên (CSBDTX) tổ chức các lớp học tập trung hoặc bán tập trung để giải đáp thắc mắc, hướng dẫn tự học, rèn luyện kỹ năng cho giáo viên.

Cụ thể:

Nội dung bồi dưỡng		Đối tượng bồi dưỡng	Thời lượng và hình thức học	Thời gian học	Số lượng học viên	Đơn vị thực hiện
Chương trình 01	Hướng dẫn thực hiện văn bản mới của Chính phủ, Bộ GDĐT Các văn bản chỉ đạo của Bộ về đường lối chính sách phát triển giáo dục theo Chỉ thị của Bộ GDĐT năm học 2024-2025	Cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán	Học tập trung 40 tiết	Tháng 9/2024	10	Phòng GDĐT
		Giáo viên các tổ chuyên môn		Tháng 9/2024	28	Trường mầm non Thống Nhất
Chương trình 02	1. Xây dựng môi trường giáo dục phát huy tính tích cực cho trẻ mầm non	Cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán	10 tiết: Bồi dưỡng tập trung	Tháng 9/2024	10	Phòng GDĐT
		Giáo viên các tổ chuyên môn	10 tiết: bồi dưỡng tập trung; tự học và sinh hoạt chuyên môn tại nhà trường có sự hỗ trợ của GV cốt cán	Tháng 9/2024	28	Nhà trường
	2. Hướng dẫn một số ứng dụng công nghệ trong tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non	Cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán	10 tiết: Bồi dưỡng tập trung	Tháng 9/2024	10	Phòng GDĐT
		Giáo viên các tổ chuyên môn	10 tiết: bồi dưỡng tập trung; tự	Tháng 9, 10/2024	28	Nhà trường

		môn	học và sinh hoạt chuyên môn tại cơ sở có sự hỗ trợ của GV cốt cán			
	3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động khám phá khoa học qua thực hành, trải nghiệm cho trẻ mầm non	Cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán	10 tiết: Bồi dưỡng tập trung	Tháng 9, 10/2024	10	Phòng GDĐT
		Giáo viên các tổ chuyên môn	10 tiết: Bồi dưỡng tập trung	Tháng 9, 10/2024	28	Nhà trường
	4. Hướng dẫn tổ chức về giáo dục STEM/STEAM trong giáo dục mầm non	CBQL, GV các tổ chuyên môn	10 tiết: bồi dưỡng tập trung; tự học và sinh hoạt chuyên môn tại nhà trường có sự hỗ trợ của GV cốt cán	Tháng 9,10/2024	38	Phòng GDĐT Nhà trường
Chương trình 03	<p>CBQL và giáo viên mầm non lựa chọn và đăng ký trong số 36 mô đun theo Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT và 35 mô đun theo Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT phù hợp với công việc của CBQL, GVMN đặc thù của địa phương và yêu cầu đổi mới, tập trung vào các vấn đề về:</p> <p>* Cán bộ quản lý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản trị tài chính trong cơ sở GDMN theo tinh thần tự chủ và trách nhiệm giải trình; - Quyền trẻ em và phòng, chống bạo hành trẻ trong cơ sở GDMN; 					<p>- Phòng GDĐT tổ chức;</p> <p>- Nhà trường</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển mối quan hệ tôn trọng, hợp tác với cha mẹ trẻ mầm non và cộng đồng địa phương; - Sử dụng hiệu quả các công cụ, phương tiện truyền thông trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN. <p>* Giáo viên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của GVMN; - Xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em lứa tuổi mầm non; - Quyền dân chủ của người GVMN trong cơ sở GDMN; - Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN. 	
--	---	--

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI

1. Đánh giá

a. Đánh giá kết hợp giữa đánh giá thường xuyên với đánh giá định kì bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp thông qua bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch bảo đảm đạt mục tiêu, yêu cầu, nội dung Chương trình BDTX, phù hợp với thực tiễn và các quy định tại Thông tư số 17.

Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục trẻ em, học sinh; thực tiễn nhà trường.

Các bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch được chấm theo thang điểm 10 (mười) và được xếp loại Đạt yêu cầu nếu đạt điểm 5 (năm) trở lên (bài thu hoạch cuối năm theo biểu mẫu đính kèm).

b. Xếp loại kết quả BDTX.

- Hoàn thành kế hoạch BDTX: GV, CBQL được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các nội dung bồi dưỡng trong năm học; hoàn thành đầy đủ các bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch với kết quả Đạt yêu cầu theo quy định.

- Không hoàn thành kế hoạch BDTX: GV, CBQL không đáp ứng được các yêu cầu theo quy định Hoàn thành kế hoạch BDTX nêu trên.

c. Kết quả đánh giá, xếp loại BDTX được lưu vào hồ sơ và là căn cứ thực hiện chế độ, chính sách bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp và sử dụng GV, CBQL.

Giáo viên, CBQL không hoàn thành kế hoạch BDTX sẽ không được xét thi đua trong năm học.

2. Công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX

- Phòng GDĐT công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX đối với CBQL nhà trường.

- Hiệu trưởng trường mầm non công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX đối với giáo viên.

- Hiệu trưởng trường mầm non công lập công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX đối với giáo viên đang làm việc tại các cơ sở độc lập tự thực đóng cùng địa bàn.

3. Thời gian thực hiện

Tổ chức thực hiện từ tháng 8/2024 đến tháng 6/2025

VI. Tổ chức thực hiện:

a. Trách nhiệm của hiệu trưởng:

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý xây dựng kế hoạch BDTX; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên, cán bộ quản lý và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý tham gia BDTX theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch BDTX của đơn vị trình lãnh đạo Phòng GD&ĐT phê duyệt.

- Phê duyệt đăng ký nội dung BDTX tự chọn của CBQL, giáo viên;

- Quản lý chỉ đạo, kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên;

- Tổ chức đánh giá, xếp loại giáo viên, tổng hợp, báo cáo hàng tháng và cuối năm trình lãnh đạo phòng GD&ĐT cấp giấy chứng nhận.

b. Trách nhiệm của phó hiệu trưởng

- Tổng hợp và báo cáo công tác thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý, vào tháng 6 hằng năm (ngay sau khi năm học kết thúc), theo phân cấp quản lý và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của CBQL.

- Cùng Hiệu trưởng quản lý, chỉ đạo, kiểm tra giáo viên thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên;

- Tham gia đánh giá, xếp loại công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

c. Trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn:

- Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra giáo viên thực hiện tốt công tác tự học, tự nghiên cứu và giảng dạy;

- Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên trong tổ.

- Tham gia đánh giá, xếp loại công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

d. Trách nhiệm của giáo viên:

- Tích cực tham gia thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên do các cấp qui định nhằm phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của bản thân, năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên, năng lực quản lý tự học, tự bồi dưỡng của cá nhân.

- Xây dựng kế hoạch tự học tập bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân lên ban giám hiệu trường phê duyệt.

- Có đầy đủ các loại hồ sơ như: Kế hoạch học tập; bài thu hoạch; sản phẩm làm minh chứng việc học tập; sổ học tập riêng thể hiện được các nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, nội dung bồi dưỡng 3.

- Báo cáo tổ, BGH nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch tổ chức thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên trong năm 2024-2025 của trường mầm non Thống Nhất, nhà trường xin trân trọng báo cáo ban lãnh đạo phòng GD – ĐT xem xét, góp ý, bổ xung để nhà trường hoàn thiện đưa vào thực hiện BDTX đạt kết quả cao.

TP. Nam Định, ngày 18 tháng 08 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Thu Thủy

MỐC THỜI GIAN TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ BDTX**Năm học 2024-2025**

TT	Công việc	Đơn vị, Cá nhân thực hiện	Thời gian
1	Giáo viên, CBQL lựa chọn các mô đun của nội dung 3 Xây dựng kế hoạch trình lãnh đạo phê duyệt (có thể tích hợp với kế hoạch khác)	Giáo viên, CBQL	Trước 20/8/2024
2	Thống kê, báo cáo Phòng GD số Giáo viên, CBQL lựa chọn các mô đun của nội dung 3 (Biểu mẫu 2)	Hiệu trưởng	Trước 22/8/2024
3	Xây dựng kế hoạch BDTX của cơ sở; Hướng dẫn nhiệm vụ BDTX đến giáo viên	Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng CM	Trước 30/8/2024
4	Tổ chức BDTX, đánh giá kết quả	Phòng GDĐT, các cơ sở GDMN và giáo viên	Từ tháng 8/2024 đến hết tháng 4/2025
5	Công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX	Phòng GDĐT Hiệu trưởng	Trước 30/5/2025
6	Tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX về Phòng GDĐT	Hiệu trưởng.	Trước 20/6/2025
7	Tổng kết công tác BDTX	Phòng GDĐT	Trước 15/8/2025

DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN
THAM GIA BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN
Năm học 2024-2025

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Ghi chú
1	Vũ Thị Thu Thủy	1980	BTCB - Hiệu trưởng	QLMN 30.32
2	Đinh Thị Thu Trang	1983	PBTCB - Phó hiệu trưởng	QLMN 30.32
3	Đỗ Thị Thu Quyên	1986	Phó hiệu trưởng - CTCĐ	QLMN 30.32
4	Đỗ Thị Thu Hà	1980	TTCM khối 5-6 tuổi	GVMN 24.27
5	Mai Thị Kim Ngân	1991	Bí thư chi đoàn TPCM khối 5-6 tuổi	GVMN 24.27
6	Đoàn Thị Minh Thảo	1981	TTCM khối 4-5 tuổi Phó chủ tịch CD	GVMN 24.27
7	Phạm Thị Xoan	1991	TPCM khối 4-5 tuổi	GVMN 24.27
8	Nguyễn Thị Ngọc Lan	1979	TTCM khối 3-4 tuổi	GVMN 24.27
9	Hoàng Thu Hương	1984	TTCM khối Nhà trẻ - DD	GVMN 24.27
10	Nguyễn Thị Thúy Lan	1988	TPCM khối NT	GVMN 24.27
11	Mai Thị Diễm	1982	Giáo viên	GVMN 24.27
12	Nguyễn Thị Nguyệt	1978	Giáo viên	GVMN 24.27
13	Trần Thúy Liễu	1991	Phó BT chi đoàn Giáo viên	GVMN 24.27
14	Ngô Thị Bích	1993	Giáo viên	GVMN 24.27
15	Phạm Thị Xuân Hiền	1993	Giáo viên	GVMN 24.27
16	Trần Thị Thu Hoài	1989	Giáo viên	GVMN 24.27
17	Nguyễn Thị Hòa	1993	Giáo viên	GVMN 24.27
18	Trần Thị Hải Hồng	1995	Giáo viên	GVMN 24.27
19	Nguyễn Thị Huệ	1991	Giáo viên	GVMN 24.27
20	Phạm Thanh Huyền	1993	Giáo viên	GVMN 24.27
21	Lại Thị Hương	1995	Giáo viên	GVMN 24.27

22	Vũ Thị Ngọc Lan	1992	Giáo viên	GVMN 24.27
23	Trần Thu Ngân	1995	Giáo viên	GVMN 24.27
24	Vũ Thị Bích Ngọc	1990	Giáo viên	GVMN 24.27
25	Vũ Thị Quỳnh	1992	Giáo viên	GVMN 24.27
26	Hoàng Minh Tâm	1996	Giáo viên	GVMN 24.27
27	Đoàn Thị Thu Thanh	1991	Giáo viên	GVMN 24.27
28	Bùi Thị Thúy	1994	Giáo viên	GVMN 24.27
29	Đinh Thị Thương	1996	Giáo viên	GVMN 24.27
30	Nguyễn Thị Thu Trang	1990	Giáo viên	GVMN 24.27
31	Trần Thị Trang	1988	Giáo viên	GVMN 24.27
32	Nguyễn Thị Tuyết	1994	Giáo viên	GVMN 24.27
33	Dương Thị Vân	1988	Giáo viên	GVMN 24.27
34	Vũ Thị Liên	1994	Giáo viên	GVMN 24.27
35	Lâm Thị Hương Lan	1993	Giáo viên	GVMN 24.27
36	Nguyễn Thị Hồng	1990	Giáo viên	GVMN 24.27
37	Phạm Thị Huyền Trang	1996	Giáo viên	GVMN 24.27

NGƯỜI LẬP BẢNG

Nam Định, ngày 18 tháng 08 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Thu Quyên



Vũ Thị Thu Thủy

UBND THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TRƯỜNG MẦM NON THỐNG NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN
ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC MIỄN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN
Năm học 2024-2025

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ	Môn dạy	Lý do miễn
1	Lê Thị Kiều Anh	1995	Giáo viên		Nghỉ thai sản
2	Nguyễn Thị Hạnh	1995	TPCM khối 3-4 tuổi		Nghỉ thai sản

NGƯỜI LẬP BẢNG

Nam Định, ngày 18 tháng 08 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Thu Quyên



Vũ Thị Thu Thủy

UBND THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG MẦM NON THỐNG NHẤT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Nam Định, ngày 18 tháng 08 năm 2024

DANH MỤC CÁC MÔ ĐUN GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ LỰA CHỌN BDTX
ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH 3
Năm học 2024-2025

TT	Đối với giáo viên		Đối với CBQL		Ghi chú
	Tên mô đun	Số GV lựa chọn	Tên mô đun	Số CBQL lựa chọn	
1	GVMN 24	34	QLMN 30	3	
2	GVMN 27	34	QLMN 32	3	

NGƯỜI LẬP BẢNG

Nam Định, ngày 18 tháng 08 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Thu Quyên



Vũ Thị Thu Thủy

